

Số: 25/TB-VP

Bình Định, ngày 06 tháng 9 năm 2021

SỞ XÂY DỰNG BÌNH ĐỊNH

ĐẾN

Số: 8529

Ngày 10/9/21

Chuyên: .....

Số và ký hiệu HS: .....

## THÔNG BÁO

Về việc thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình:  
Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/017 của Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mục sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết về thi tuyển và tuyển chọn phương án thiết kế kiến trúc công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3584/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, kế hoạch tổ chức thi tuyển, kinh phí thi tuyển phương án kiến trúc công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

Thực hiện Công văn số 5030/UBND-KT ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh về tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc công trình Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo về việc thi tuyển Phương án thiết kế kiến trúc công trình Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh với các nội dung như sau:

1. Tên cuộc thi: Thi tuyển Phương án thiết kế kiến trúc công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Đơn vị tổ chức thi tuyển: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Địa chỉ: Số 104, đường Nguyễn Huệ, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Email: [vanphong@hdnd.binhdinhh.gov.vn](mailto:vanphong@hdnd.binhdinhh.gov.vn)

3. Hình thức thi tuyển: Thi tuyển rộng rãi.

4. Điều kiện dự thi

- Các đơn vị tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm trong thiết kế kiến trúc công trình tham dự (*trừ các thành viên trong Hội đồng tuyển chọn, Tổ kỹ thuật giúp việc hay các đối tượng khác có liên quan đến công tác tổ chức cuộc thi*) có đủ các điều kiện đều được quyền tham gia dự thi.

- Các tổ chức tư vấn thiết kế, công ty độc lập, liên danh hoặc cá nhân có tư cách pháp nhân, hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam; có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

- Mỗi đơn vị tư vấn chỉ được tham gia vào một liên danh, biên bản liên danh phải quy định một đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm chính và phải được gửi đến Đơn vị tổ chức thi tuyển.

5. Thời gian tổ chức cuộc thi; địa điểm nhận hồ sơ và sản phẩm dự thi:

5.1. Thời gian:

- Công bố thông tin cuộc thi: Từ ngày 06 tháng 9 năm 2021;

- Phát hành hồ sơ dự thi và cung cấp thông tin, thể lệ cuộc thi: Từ ngày 06 tháng 9 năm 2021 đến 16h30 ngày 06 tháng 10 năm 2021.

- Tiếp nhận hồ sơ dự thi: Kết thúc trước 16h30 ngày 15 tháng 10 năm 2021 (*trong giờ hành chính của ngày làm việc*).

- Đánh giá hồ sơ dự thi: Từ ngày 16 tháng 10 năm 2021 đến ngày 31 tháng 10 năm 2021.

- Công bố giải thưởng (*dự kiến*): Tháng 11 năm 2021.

*\* Tùy vào tình hình dịch bệnh Covid-19, thời gian tổ chức cuộc thi có thể thay đổi.*

5.2. Địa điểm nhận hồ sơ và sản phẩm dự thi: Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

6. Hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác thi tuyển, gồm có: Kế hoạch thi tuyển, Nhiệm vụ thiết kế, Quy chế thi tuyển, Bản đồ hiện trạng và vị trí khu đất và các tài liệu khác có liên quan.

Các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện theo quy định có nhu cầu tham dự cuộc thi đến trực tiếp hoặc liên hệ qua điện thoại với Đơn vị tổ chức thi tuyển để được cung cấp các tài liệu liên quan. Để được nhận các tài liệu nêu trên yêu cầu phải có giấy giới thiệu hoặc văn bản đề nghị của đơn vị; Đơn vị tổ chức thi tuyển

sẽ cung cấp trực tiếp hoặc qua đường Email hoặc các hình thức khác phù hợp.

Trong đó, Nhiệm vụ thiết kế, Quy chế thi tuyển, Bản đồ hiện trạng và vị trí khu đất, đơn đăng ký dự thi có thể tải trực tiếp trên website Sở Xây dựng tỉnh Bình Định (<https://sxd.binhdinhh.gov.vn/>) hoặc website Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (<https://hdnd.binhdinhh.gov.vn/>).

#### 7. Cơ cấu giải thưởng:

- Giải nhất (01 giải): 120.000.000 đồng;
- Giải nhì (01 giải): 80.000.000 đồng;
- Giải ba (01 giải): 50.000.000 đồng.
- Giải khuyến khích (02 giải): 20.000.000 đồng.

Giá trị giải thưởng trên đã bao gồm các loại thuế phí theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam (bao gồm cả chi phí dựng phim 3D, mô hình nếu có).

8. Đề nghị Báo Đấu thầu, Sở Xây dựng tỉnh Bình Định, Hội Kiến trúc sư tỉnh, Báo Bình Định, Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải công khai cuộc thi trên các phương tiện, thông tin đại chúng của đơn vị mình để các tổ chức, cá nhân biết, tham gia. Chi phí cho việc đăng tải nội dung nêu trên (nếu có), xin gửi về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh để thanh toán theo quy định.

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo và trân trọng kính mời các tổ chức, cá nhân có năng lực dành sự quan tâm và thời gian tham gia cuộc thi nêu trên./.

(Thông tin chi tiết liên hệ Nguyễn Bá Tân, Chuyên viên Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, số điện thoại: 0986.241.856).

#### Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c)
- Sở XD (Phối hợp);
- Báo Bình Định, Báo Đấu thầu;
- Hội Kiến trúc sư tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHỤ TRÁCH**



**Lê Duy Thịnh**



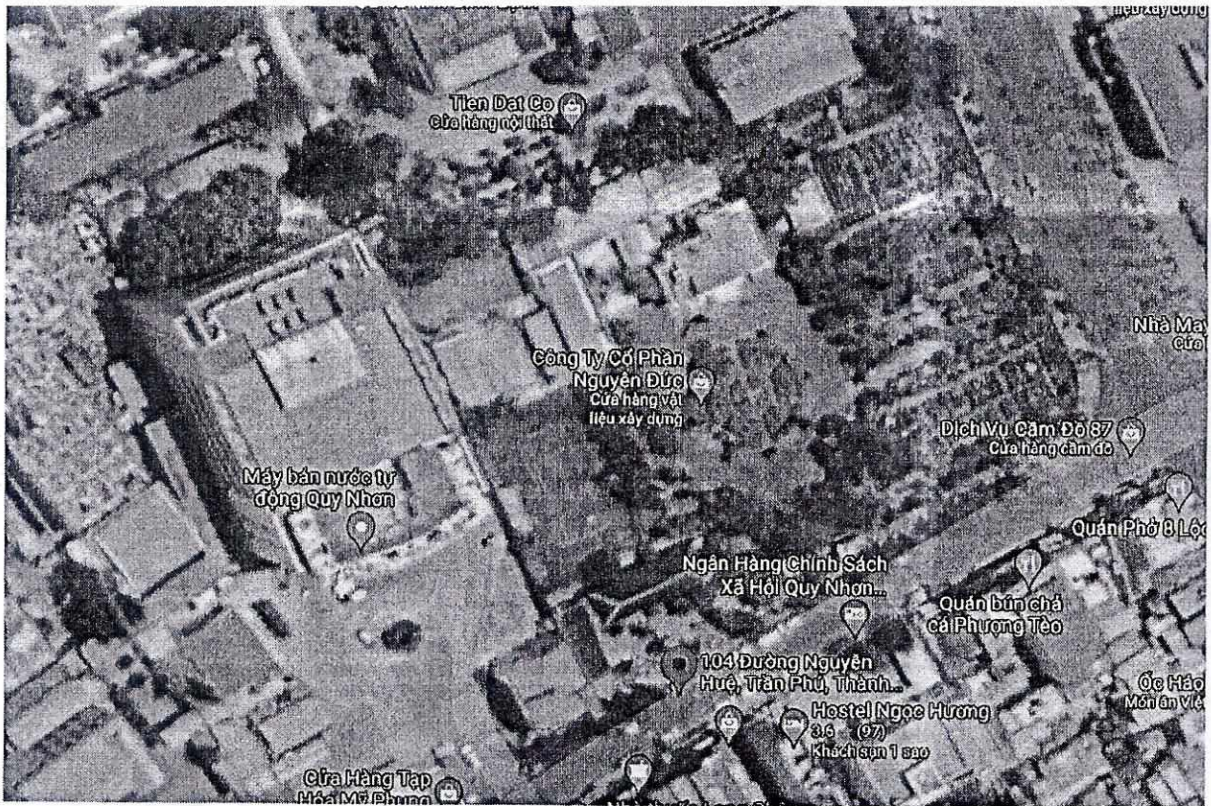
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

(Phục vụ thi tuyển)

**THI TUYỂN Ý TƯỞNG THIẾT KẾ KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH**



*Tháng 8 năm 2021*



Bình Định, ngày 30 tháng 8 năm 2021

**NHIỆM VỤ THIẾT KẾ**  
(Phục vụ thi tuyển)

(Được phê duyệt tại Quyết định số 3584/QĐ-UBND ngày 30/8/2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH  
TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

**I. CĂN CỨ LẬP NHIỆM VỤ THIẾT KẾ:**

- Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;
- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;
- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
- Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/017 của Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;
- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Kết luận tại cuộc họp liên ngành giữa Thường trực HĐND tỉnh với các sở: Tài chính, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh ngày 13/4/2021 do Thường trực HĐND tỉnh chủ trì;
- Công văn số 2428/UBND-KT ngày 04/5/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương điều chỉnh quy hoạch, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của Hội đồng nhân dân

tính về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh Bình Định;

- Công văn số 4625/UBND-KT ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh về việc thi tuyển phương án kiến trúc công trình Trụ sở làm việc của Văn phòng đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Công văn số 5030/UBND-KT ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh về tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc công trình Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **II. SỰ CẦN THIẾT, MỤC TIÊU**

### **1. Sự cần thiết**

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh hiện nay đang làm việc tại 2 địa điểm; 1 địa điểm tại 104 Nguyễn Huệ và 1 địa điểm tại 01 Trần Phú, TP. Quy Nhơn, trong đó địa điểm chính là 104 Nguyễn Huệ, gồm:

+ Nhà làm việc 2 tầng (7 phòng làm việc chính) và nhà phụ trợ A (6 phòng làm việc chính) được xây dựng từ trước năm 1975 theo thiết kế là Nhà khách, qua thời gian dài sử dụng đã xuống cấp, không phù hợp với công năng sử dụng, mặc dù đã sửa chữa năm 2017.

+ Nhà phụ trợ B (5 phòng làm việc) được xây từ năm 2011 với kết cấu bê tông cốt thép, thiết kế 1 tầng đến nay đã xuống cấp, nứt sàn mái.

+ 01 phòng họp cũ (khoảng 20 người dự) được xây dựng tận dụng kết nối với dãy nhà làm việc 2 tầng và dãy nhà phụ trợ A.

- Từ tình hình thực tế hiện trạng trụ sở làm việc tiêu trên, việc điều hành tập trung và sự phối hợp công tác giữa các phòng của Văn phòng sẽ rất khó khăn, thiếu phòng làm việc, phòng họp của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, của Thường trực HĐND tỉnh, của các Ban HĐND tỉnh và của Văn phòng; đồng thời hiện trạng công trình không thể tiếp tục sửa chữa, nâng cấp do đã được xây dựng trước năm 1975 và được sửa chữa làm việc nhiều lần để sử dụng cho đến nay, dãy nhà phụ trợ B được xây dựng năm 2011 kết cấu bê tông cốt thép, thiết kế 1 tầng nên không thể nâng cấp thêm tầng. Do đó, việc đầu tư xây dựng mới Trụ sở làm việc Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh là cần thiết nhằm đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

### **2. Mục tiêu**

- Nhằm đảm bảo về cơ sở vật chất, phục vụ nhu cầu công tác cho cán bộ, công chức và người lao động của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; góp phần hoàn chỉnh, tăng tính mỹ quan trụ sở cơ quan trọng yếu cấp tỉnh.

- Yêu cầu thiết kế kiến trúc này được lập làm cơ sở cho các tổ chức, cá

nhân dự tuyển tư vấn nghiên cứu đưa ra các mô hình thiết kế kiến trúc đáp ứng được mục tiêu nêu trên.

### III. GIỚI THIỆU CÁC THÔNG TIN VỀ KHU VỰC NGHIÊN CỨU

#### 1. Vị trí, giới hạn và quy mô nghiên cứu



Khu đất có diện tích 10.935m<sup>2</sup>, thuộc phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 20/7/2021:

Phạm vi và ranh giới khu đất:

- + Phía Đông: đường Trần Phú;
- + Phía Tây: giáp Bệnh viện Đa khoa tỉnh;
- + Phía Nam: giáp đường Nguyễn Huệ;
- + Phía Bắc: giáp Văn phòng UBND tỉnh.

#### 2. Điều kiện tự nhiên

- Khu đất nghiên cứu nằm trong khu vực có điều kiện khí hậu gió mùa, ven biển.

- Thành phố Quy Nhơn nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa và khí hậu duyên hải Nam Trung Bộ với 2 mùa rõ rệt: mùa khô và mùa mưa. Mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 12, mùa khô từ tháng 1 đến tháng 8, trong vùng nghiên cứu có trạm khí tượng Quy Nhơn, được thống kê khá đầy đủ các yếu tố khí hậu như sau:

- Chế độ nhiệt: Nhiệt độ trung bình hàng năm, tại Quy Nhơn 27,1°C. Nhiệt độ cao nhất có thể đạt 42°C và nhiệt độ thấp nhất xuống 15°C, biên độ ngày đêm trung bình 7÷9°C về mùa hè và 4÷6°C về mùa Đông.

- Số giờ nắng: Vùng nghiên cứu nằm trong khu vực có số giờ nắng khá nhiều, trung bình hàng năm có số giờ nắng hơn 2.368,6 giờ. Thời kỳ nhiều nắng từ tháng 3 đến tháng 9 và các tháng ít nắng là tháng 11 và tháng 12.

- Chế độ ẩm: Độ ẩm trong khu vực khá thấp, trung bình hàng năm khoảng 79%, các tháng (10 ÷ 12) tương đối ẩm và tháng 1÷9 là thời kỳ khô.

- Gió: Hướng gió thịnh hành trong các tháng mùa Đông là hướng Tây Bắc sau đó đổi thành hướng Bắc và Đông Bắc. Về mùa Hạ thịnh hành theo hướng Tây hoặc Tây Nam. Các hướng chuyển tiếp từ Hạ sang Đông, tháng 10 có hướng gió thịnh hành là Bắc hoặc Đông Bắc. Tháng 4 là tháng chuyển tiếp từ Đông sang Hạ có hướng gió thịnh hành là Đông, Đông Bắc hoặc Đông Nam. Tốc độ gió bình quân từ 1,7 m/s. Mùa khô tốc độ gió cao hơn mùa mưa, ở những vùng ven biển khi có bão mạnh tốc độ gió đạt tới 40 m/s.

- Bão và áp thấp nhiệt đới: Bão và áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng đến khu vực thành phố Quy Nhơn thường trùng vào mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 12. Các cơn bão đổ bộ vào Bình Định thường gây ra gió mạnh và mưa rất lớn hoặc các cơn bão đổ bộ vào các vùng lân cận cũng thường gây ra mưa lớn ở vùng nghiên cứu. Mặt khác địa hình vùng nghiên cứu rất thuận lợi cho việc đón gió bão và mưa bão. Bão thường gây ra mưa lớn dữ dội, lượng mưa có thể đạt (300÷400) mm ngày hoặc lớn hơn.

- Chế độ mưa: Lượng mưa năm trung bình nhiều năm trên vùng nghiên cứu, đạt từ (1700÷1800) mm, vùng nghiên cứu có 2 mùa: mùa mưa và mùa khô:

+ Mùa mưa ngắn chỉ từ (3÷4) tháng, từ tháng 9 đến tháng 12 hàng năm. Lượng mưa trong mùa mưa ở đây chiếm từ (65÷80)% lượng mưa cả năm.

+ Trong khi đó mùa khô kéo dài (8÷9) tháng, từ tháng 1 đến tháng 8 với lượng mưa chỉ chiếm (20÷35)% tổng lượng mưa năm. Thời kỳ ít mưa nhất trong vùng thường tập trung vào 3 tháng từ tháng II đến tháng IV lượng mưa trong 3 tháng chỉ chiếm khoảng (3÷5)% lượng mưa năm, tháng có lượng mưa nhỏ nhất thường là tháng 2 với lượng mưa chỉ chiếm xấp xỉ (1÷2)% lượng mưa năm.

### **3. Yêu cầu chung về quy hoạch**

Thực hiện theo các chỉ tiêu xây dựng tại Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh Bình Định:

- Tầng cao tối đa: 05 tầng nổi (không tính tầng hầm).

- Mật độ xây dựng khoảng 25%.

- Chỉ giới xây dựng lùi so với chỉ giới đường đỏ các tuyến đường: Nguyễn Huệ  $\geq 30m$ , Trần Phú  $\geq 45m$ , đối với các cạnh còn lại  $\geq 6m$ .

- Mật độ xây dựng tối đa: 25%.

- Hệ số sử dụng đất tối đa: 1,25 lần

- Chỗ để xe: Bố trí bên trong khu đất, yêu cầu tính toán đầy đủ diện tích đỗ



xe cho công trình.

- Hướng chính của tòa nhà: Hướng ra trục đường Nguyễn Huệ.

- Quy hoạch phải đảm bảo định hướng phát triển lâu dài, sử dụng vốn đầu tư hiệu quả nhất; các phương án tổ chức mặt bằng, bố trí không gian làm việc các bộ phận chức năng phù hợp với quy trình nghiệp vụ; các khoảng không gian chung như sảnh đón, khu giao dịch, bố trí hệ thống thiết bị và quản trị toàn nhà, khu vệ sinh, khu gara ô tô, xe máy phù hợp với hệ thống giao thông theo chiều phù hợp, thuận tiện với tuyến đường; hệ thống thoát hiểm nhanh, đảm bảo trong trường hợp khẩn cấp; bể nước phòng cháy và chữa cháy đáp ứng được yêu cầu theo tiêu chuẩn định mức PCCC, khuyến khích việc phân tích, so sánh để đưa ra các phương án tối ưu.

- Khu làm việc cần thiết kế đa năng, hiện đại, tích hợp các công nghệ hiện đại, có thể thay đổi theo mục đích sử dụng khi có nhu cầu khác nhưng không ảnh hưởng đến kết cấu, các phòng làm việc bố trí thoáng mát, tránh hiệu ứng nhà kính, tránh tiếng ồn, đảm bảo chịu được gió bão trên cấp 12, phù hợp với khí hậu, thiết tiết khu vực Miền Trung.

- Công trình phải có kiến trúc hiện đại phù hợp với tính chất công trình, cảnh quan xung quanh khu vực, phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu, địa chất thủy văn của khu vực.

- Tổng mặt bằng bố trí cân đối hài hòa phù hợp với các chỉ số quy hoạch cũng như kiến trúc quy định, bố cục các khối nhà trong khuôn viên khu đất hợp lý, chặt chẽ.

#### **IV. QUY MÔ CÔNG TRÌNH, CÁC YÊU CẦU NGHIÊN CỨU THIẾT KẾ VÀ CÁC YÊU CẦU VỀ KIẾN TRÚC, QUY HOẠCH, KỸ THUẬT**

##### **1. Quy mô công trình:**

##### **a) Các hạng mục dự kiến xây dựng:**

Quy mô đầu tư xây dựng công trình trụ sở theo Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

- Số biên chế làm việc: 53 người.

- Công trình cấp I.

- Bậc chịu lửa: Bậc I.

- Công trình bao gồm các hạng mục sau:

+ Xây dựng mới nhà làm việc 5 tầng và hội trường (120-150 chỗ); Xây dựng mới nhà phụ trợ (phòng nghỉ lái xe, phòng Đội bảo vệ mục tiêu, phòng dùng cho bảo vệ, nhà đặt máy phát điện dự phòng, nhà đặt máy bơm phòng cháy chữa cháy – bơm sinh hoạt).

+ Xây dựng mới nhà xe ô tô, xe máy cơ quan; Xây dựng mới nhà xe

khách; Xây dựng mới 02 nhà trực công; Xây dựng mới bể nước ngầm phòng cháy chữa cháy + sinh hoạt; Xây dựng mới cảnh quan, cây xanh, công viên.

+ Xây dựng mới Sân đường nội bộ; Xây dựng mới tường rào công ngõ.

+ Xây dựng mới Hệ thống điện, cấp thoát nước tổng thể; Xây dựng mới Hệ thống phòng cháy chữa cháy (vách tường, chữa cháy tự động, bình bọt, báo cháy, exit, đèn sự cố, nội quy tiêu lệnh,...)

+ Cung cấp lắp đặt thiết bị: Thiết bị văn phòng, bàn ghế, rèm màn, thiết bị hội trường; hệ thống điều hòa không khí trung tâm; thiết bị thang máy; máy bơm phòng cháy chữa cháy, bơm nước sinh hoạt; trạm biến áp 320kVA, máy phát điện dự phòng 300kVA.

**b) Về tổ chức Thường trực HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh và bộ máy Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh:**

**Thường trực HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh: 13 người**

Trong đó:

- Lãnh đạo Thường trực HĐND tỉnh: 03 người (gồm: Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch).

- Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn ĐBQH tỉnh: 02 người

- Các Ban HĐND tỉnh: 08 người (gồm 04 Trưởng ban, 04 Phó Trưởng ban).

Ban Pháp chế, Ban Kinh tế ngân sách, Ban Văn hóa xã hội, Ban Dân tộc.

**Tổ chức bộ máy Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh: 40 người** (bao gồm 31 công chức và 09 hợp đồng theo Nghị định 68/2010/NĐ-CP)

Trong đó:

- Lãnh đạo Văn phòng: 04 người (gồm Chánh Văn phòng, 03 Phó Chánh Văn phòng).

- Trưởng, Phó 04 Phòng trực thuộc 09 người ( Phòng Tổ chức – Hành chính – Quản trị; Phòng Công tác HĐND (02 phó phòng); Phòng Công tác Quốc Hội; Phòng Thông tin dân nguyện)

- Chuyên viên các Phòng: 18 người

- Lễ tân, phục vụ: 02 người

- Lái xe: 05 người

- Bảo vệ: 02 người

**c) Quy định về diện tích sàn sử dụng cho cán bộ, công chức, người lao động làm việc trong tòa nhà:**

- Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 của

UBND tỉnh Bình Định về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiêu chuẩn Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tổng cộng (m <sup>2</sup> )
<b>A</b>	<b>*Khối Thường trực HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh</b>			
<b>1</b>	<b>Lãnh đạo TT HĐND</b>			
a	Chủ tịch	1	40	40
b	Phó Chủ tịch	2	30	60
<b>2</b>	<b>Trưởng Đoàn, phó trưởng Đoàn ĐBQH</b>			
a	Trưởng Đoàn	1	40	40
b	Phó trưởng Đoàn	1	30	30
<b>3</b>	<b>Các Ban HĐND tỉnh</b>			
a	Trưởng Ban	4	25	100
b	Phó trưởng Ban	4	15	60
<b>B</b>	<b>* Tổ chức bộ máy VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh</b>			
1	Chánh văn phòng	1	25	25
2	Phó Chánh văn phòng	3	15	45
3	Trưởng, Phó 04 phòng trực thuộc	9	12	108
4	Chuyên viên	18	10	180
<b>C</b>	<b>* Phòng chuyên dùng và phục vụ, phụ trợ</b>			
1	Phòng họp báo, giao ban (120 chỗ ngồi - tiêu chuẩn 1,8m <sup>2</sup> /chỗ ngồi)	1	216	216
2	Phòng họp trực tuyến của Đoàn ĐBQH tỉnh (50 chỗ ngồi - tiêu chuẩn 1,8m <sup>2</sup> /chỗ ngồi)	1	90	90
3	Phòng họp Thường trực HĐND (50 chỗ ngồi - tiêu chuẩn 1,8m <sup>2</sup> /chỗ ngồi)	1	90	90
4	Phòng họp các ban HĐND tỉnh (04 phòng - 40 chỗ ngồi - tiêu chuẩn 1,8m <sup>2</sup> /chỗ ngồi)	4	72	288

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Tiêu chuẩn Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tổng cộng (m <sup>2</sup> )
5	Phòng tiếp khách, tiếp công dân (02 phòng)	2	30	60
	Kho lưu trữ hồ sơ	1	200	200
6	Phòng văn thư	1	20	20
7	Phòng lưu trữ hồ sơ, tài liệu	1	60	60
8	Phòng quản trị hệ thống, CNTT	1	50	50
9	Phòng lễ tân, phục vụ	1	12	12
<b>Tổng diện tích các phòng làm việc, phục vụ, phụ trợ, chuyên dùng</b>				<b>1.774</b>
Hệ số mặt bằng $k=0,4$ (tính theo TCVN 4319:2012)		<b>Tổng diện tích sàn NLV</b>		<b>4.435</b>

- Phương án dự thi được đề xuất diện tích theo mức  $\pm 5\%$

**2. Yêu cầu nghiên cứu thiết kế xây dựng công trình:** Các phương án thiết kế phải đảm bảo theo tiêu chuẩn, quy phạm xây dựng hiện hành.

**a) Giải pháp tổng mặt bằng:**

- Bố trí tổng mặt bằng: Cần nghiên cứu phù hợp với các chỉ số quy hoạch theo Quyết định phê duyệt quy hoạch, bố cục các khối nhà trong khuôn viên khu đất hợp lý, chặt chẽ.

- Cần đưa ra các phương án tổ chức mặt bằng, bố trí không gian làm việc của các khối làm việc, khối chức năng, khối phục vụ,... phù hợp với công năng và thuận tiện trong quá trình sử dụng. Lưu ý một số không gian chung như đại sảnh, thang máy,... cần tận dụng để tạo điểm nhấn cho công trình.

- Tổng mặt bằng phải đáp ứng được sự hợp lý về giao thông chính trong tòa nhà, thuận tiện, thông suốt, hệ thống thoát hiểm nhanh trong trường hợp khẩn cấp. Giao thông chính trong tòa nhà kết hợp giữa thang máy và thang bộ theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, đảm bảo an toàn về PCCC, thoát hiểm. Số lượng thang máy phải đủ cho hoạt động của cơ quan, có tính đến nhu cầu phát triển trong tương lai, bố trí thang thoát hiểm phòng khi có sự cố.

- Tòa nhà chính cao 05 tầng; có kiến trúc hiện đại, an toàn, bền vững theo thời gian, thể hiện được tính uy nghiêm của cơ quan Nhà nước với bố cục chặt chẽ, gọn gàng, kiến trúc phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu, địa chất thủy văn của khu vực, hoà nhập với cảnh quan không gian xung quanh.

- Khu làm việc cần thiết kế đa năng, hiện đại, tích hợp các công nghệ hiện đại, có thể thay đổi theo mục đích sử dụng khi có nhu cầu khác nhưng không ảnh hưởng đến kết cấu khác. Các phòng làm việc cho cán bộ công nhân viên cần bám sát diện tích đã quy định, nên bố trí thoáng mát, tránh hiệu ứng nhà kính, tránh bị ồn.

- Do đặc thù trong công tác chỉ đạo, điều hành; yêu cầu bố trí các phòng họp như sau: 01 phòng họp báo, giao ban quy mô 100-120 chỗ; 01 phòng họp Thường trực HĐND khoảng 40-50 chỗ; 01 phòng họp trực tuyến Đoàn ĐBQH khoảng 40-50 chỗ; 04 phòng họp cho các Ban HĐND, mỗi phòng họp khoảng 30-40 chỗ.

- Nhà phụ trợ (phòng nghỉ lái xe (5 người), Đội bảo vệ mục tiêu (12 người), phòng dành cho bảo vệ cơ quan (2 người), Nhà đặt máy phát điện dự phòng, nhà đặt máy bơm pccc + bơm sinh hoạt) phải bố trí hợp lý và có kiến trúc phù hợp với tòa nhà chính, hài hòa với cảnh quan xung quanh (có thể bố trí khối riêng hoặc bố trí kết hợp trong công trình chính).

- Các khu WC bố trí sử dụng cho từng tầng đảm bảo rộng, thoáng mát, nhiều ánh sáng tự nhiên, cuối hướng gió, cố gắng sắp đặt theo chiều thẳng đứng. Dùng các vật liệu mới dùng được lâu dài, dễ thay thế, sửa chữa khi có sự cố.

- Toàn bộ tòa nhà được bố trí điều hòa nhiệt độ (dùng điều hòa không khí trung tâm), các phòng cần bố trí hợp lý và tiết kiệm năng lượng, tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên, bố trí các tiểu cảnh,... để giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

- Các tuyến chạy hệ thống như điện, nước, thoát nước, hệ thống mạng thông tin, truyền hình trực tuyến, camera giám sát an ninh,... được thiết kế mở, dễ sửa chữa khi có sự cố và lắp đặt thêm.

- Bố trí các hệ thống phụ trợ như: thông gió (cho toàn bộ khối nhà), ánh sáng,... phù hợp tiêu chuẩn tiên tiến hiện hành.

- Phòng cháy chữa cháy bằng hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy vách tường, chữa cháy tự động, bình bọt, bơm chữa cháy dự phòng và hệ thống cứu nạn khẩn cấp cho toàn ngôi nhà;

- Hệ thống sân, đường nội bộ và hệ thống cấp, thoát nước cần bố trí hài hòa với công trình, kết hợp thuận tiện đi lại nhưng vẫn đảm bảo cảnh quan không gian môi trường cây xanh,...

- Các hạng mục khác như: Cổng tường rào, bãi đỗ xe, trạm điện, bể nước, cột cờ tổ quốc, sân đường nội bộ, cây xanh... phải được bố trí hợp lý trong tổng mặt bằng, không ảnh hưởng tới mặt chính và mỹ quan công trình cũng như cảnh quan khu vực xung quanh.

- Việc tổ chức bố trí các khu chức năng cũng phải đạt đến sự thông thoáng đảm bảo thông gió và lưu thông không khí phù hợp với khí hậu và thời tiết tại địa phương.

### ***b. Giải pháp kiến trúc:***

- Đây là công trình có quy mô lớn vừa mang tính chất của một cơ quan công quyền, vừa mang tính đặc thù của cơ quan quản lý nhà nước, vì vậy cần nghiên cứu giải pháp thiết kế kiến trúc đáp ứng nhu cầu công năng sử dụng, công trình phải có hình thức kiến trúc hiện đại, đẹp nhưng vẫn đảm bảo được tính đặc thù của trụ sở cơ quan nhà nước, thể hiện được sự trang trọng uy nghiêm và tạo được ấn tượng, điểm nhấn kiến trúc cho khu vực xây dựng công trình, phù hợp

với cảnh quan xung quanh, phù hợp với quy hoạch của địa phương.

- Công trình được đầu tư lớn, tính chất hiện đại, bền vững, vì vậy phải áp dụng tiêu chuẩn tiên tiến cho mọi giải pháp về kiến trúc, kết cấu, trang thiết bị, công nghệ,... đảm bảo được giá trị sử dụng, giá trị nghệ thuật kiến trúc hiện tại và lâu dài. Khuyến khích việc tính toán sử dụng giải pháp kết cấu tiên tiến, áp dụng công nghệ thi công, vật liệu hiện đại thân thiện môi trường, chịu được gió bão trên cấp 12 và đáp ứng các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, tiết kiệm đầu tư.

- Tổ chức mặt bằng hợp lý, giao thông thuận tiện, đáp ứng các nhu cầu công năng và đặc biệt là mối liên hệ giữa các phân khu chức năng trong tổng thể công trình.

- Bố trí tổng mặt bằng và hình thức kiến trúc hợp lý để tận dụng vị trí tiếp giáp đường Nguyễn Huệ. Hướng của Tòa nhà làm việc chính là hướng Đông Nam (hướng ra đường Nguyễn Huệ). Các hướng tiếp giáp với đường Trần Phú, tiếp giáp Văn phòng UBND tỉnh cũng cần nghiên cứu hải hòa, tạo liên kết giữa các Cơ quan với nhau.

- Không gian các khu công cộng đảm bảo công năng sử dụng, mặt khác phù hợp với xu thế sử dụng đa năng và dễ dàng biến đổi.

- Yêu cầu trang trí hoàn thiện mức độ cao, phù hợp với nội dung sử dụng và vị trí từng bộ phận công trình. Những phòng, không gian cần thiết được thiết kế nội thất riêng phù hợp với chức năng, yêu cầu công năng sử dụng của đơn vị như: sảnh chính, phòng họp lớn, phòng họp giao ban, phòng họp trực tuyến, phòng làm việc của Thường trực Đoàn ĐBQH và HĐND,....

- Ưu tiên sử dụng các loại vật liệu tốt có thể khai thác trong nước, phù hợp với khí hậu Miền Trung Việt Nam nắng nóng, mưa nhiều (chú ý các loại vật liệu đưa vào mặt ngoài nhà tránh bị ẩm, mốc, ...) phù hợp với công trình.

### ***c) Các Giải pháp kỹ thuật:***

#### ***- Phương án kết cấu:***

+ Giải pháp đảm bảo tính khả thi, kinh tế, độ an toàn cao, phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành, nhất là đối với các không gian lớn, song vẫn đảm bảo yêu cầu hợp lý kinh tế và tiết kiệm.

+ Đảm bảo tính bền vững, tuổi thọ cũng như thẩm mỹ của công trình.

#### ***- Phương án cấp điện:***

+ Phương án cấp điện cho công trình đảm bảo tính liên tục, ổn định, an toàn cho công trình cũng như tiện lợi cho sử dụng. Các nguồn điện được thiết kế riêng cho thang máy, hệ thống điều hoà, hệ thống chiếu sáng ... hệ thống máy phát điện dự phòng; vị trí lắp đặt trạm điện hợp lý.

#### ***- Hệ thống thông tin, mạng vi tính:***

+ Lắp đặt hệ thống thông tin liên lạc, mạng vi tính và truyền hình trực tuyến phải đảm bảo tính an toàn, bảo mật, thông suốt trong mọi điều kiện thời

tiết và tiện lợi cho việc sử dụng và bảo trì.

- *Giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh nội bộ:*

+ Có hệ thống cổng, hàng rào kết hợp thiết bị bảo vệ xung quanh công trình.

+ Có hệ thống camera quan sát khu vực cổng, gara, sảnh thang máy, hành lang.

- *Cấp - thoát nước:*

+ Nguồn nước được cấp từ mạng lưới cấp nước chung của Thành phố, cấp vào bể nước ngầm rồi từ đó dùng hệ thống bơm nước cấp cho các khối nhà có bể chứa trên mái dùng bằng bể nước inox. Phải có bể nước ngầm dự trữ cho PCCC.

+ Hệ thống thoát nước được nghiên cứu xử lý cục bộ, trước khi thoát nước ra hệ thống thoát nước của khu vực.

- *Tổ chức giao thông:*

+ Tổ chức giao thông trong khu đất cần thuận tiện và tiếp cận tốt với trục giao thông chính bên ngoài công trình trục đường Nguyễn Huệ và liên hoàn giao thông nội bộ với Văn phòng UBND tỉnh.

- *Hệ thống chiếu sáng, điều hòa không khí:*

+ Đáp ứng mục đích sử dụng, phù hợp với các phân khu, các phòng chức năng.

+ Sử dụng kết hợp chiếu sáng tự nhiên và chiếu sáng nhân tạo. Có hệ thống chiếu sáng ngoài nhà phù hợp.

+ Kết hợp hệ thống thông gió tự nhiên và hệ thống điều hòa trung tâm hoặc bán trung tâm và quạt thông gió.

- *Các giải pháp về hệ thống chống sét và phòng cháy chữa cháy:*

+ Đáp ứng tiêu chuẩn chống sét và phòng cháy chữa cháy đối với nhà cao tầng; hệ thống chống sét cho các thiết bị mạng ...

- *Trang thiết bị:*

+ Toàn bộ khối nhà được bố trí, lắp đặt các hệ thống trang thiết bị hiện đại tiên tiến, có độ tin cậy cao phù hợp với các hạng mục xây lắp công trình (thang máy, điều hòa, hệ thống thông tin, PCCC ...), lắp đặt đồng bộ các thiết bị văn phòng như bàn ghế làm việc, bàn ghế phòng họp, tủ lưu hồ sơ công văn...

+ Các tuyến chạy theo hệ thống như điện, nước, thoát nước, hệ thống mạng thông tin, camera giám sát an ninh,... được thiết kế mở, dễ sửa chữa khi có sự cố và lắp đặt thêm.

+ Các khu WC bố trí sử dụng cho từng tầng đảm bảo rộng, thoáng mát, nhiều ánh sáng tự nhiên. Dùng các vật liệu mới dùng được lâu dài, dễ thay thế, sửa chữa khi có sự cố, sử dụng thiết bị vệ sinh cao cấp.

+ Phòng cháy chữa cháy bằng hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa

cháy tự động, bình bọt, bơm chữa cháy dự phòng và hệ thống cứu nạn khẩn cấp cho toàn ngôi nhà.

- Có hệ thống thoát hiểm khi có sự cố khẩn cấp.

### 3. Yêu cầu đối với hồ sơ dự thi tuyển thiết kế kiến trúc

Hồ sơ thi tuyển thiết kế kiến trúc là phương án thiết kế kiến trúc, kỹ thuật sơ bộ, mô tả các ý tưởng tổ chức quy hoạch kiến trúc cảnh quan, công năng công trình, bố trí mặt bằng và các giải pháp kỹ thuật chủ yếu.

Hồ sơ thi tuyển thiết kế kiến trúc cần thể hiện các nội dung sau:

#### a) Thuyết minh:

- Căn cứ thiết kế;  
- Thuyết minh phương án dự thi: Thuyết minh phương án dự thi phải trình bày rõ ràng, đầy đủ các tiêu chí, thể hiện trên khổ giấy A4 và thể hiện các nội dung chủ yếu sau:

- + Ý tưởng chủ đạo của người thiết kế muốn thể hiện qua phương án dự thi.
- + Thuyết minh giải pháp thiết kế kiến trúc công trình.
- + Sự phù hợp hoặc đáp ứng của phương án đối với các yêu cầu nêu trong Yêu cầu thiết kế (như đáp ứng yêu cầu chung về quy hoạch của khu vực, đáp ứng về quy mô xây dựng, đáp ứng yêu cầu về kiến trúc,...).
- + Thống kê các thông số chính của phương án thiết kế.
- + Giải pháp quy hoạch tổng mặt bằng.
- + Giải pháp hình thức kiến trúc.
- + Giải pháp tổ chức công năng sử dụng.
- + Phương án tổ chức giao thông của tòa nhà chính.
- + Giải pháp hạ tầng kỹ thuật.
- + Các giải pháp kỹ thuật về bên trong và bên ngoài công trình.
- + Giải pháp kết cấu áp dụng, giải pháp vật liệu, giải pháp công nghệ áp dụng.
- + Đánh giá ảnh hưởng của phương án đối với môi trường, phòng chống cháy nổ, thoát hiểm.
- + Phương án thiết kế các kết cấu chính, phương án xử lý nền móng, công nghệ xây dựng, các vật liệu chính sử dụng để xây dựng công trình, các giải pháp kỹ thuật và công nghệ đặc biệt (nếu có).
- + Tính khả thi của phương án.
- + Khái toán tổng mức đầu tư và khối lượng sơ bộ các hạng mục.
- + Các thuyết minh khác (nếu có).

#### b) Bản vẽ:



Số TT	Bản vẽ	Tỉ lệ	Khổ giấy	Ghi chú
1	Bố trí quy hoạch tổng mặt bằng công trình	1/500	A1	In màu
2	Bản vẽ mặt bằng chi tiết các tầng, trệt, mái	1/100	A1	In màu
3	Bản vẽ các mặt đứng	1/100	A1	In màu
4	Bản vẽ các mặt cắt	1/100	A1	In màu
5	Bản vẽ phối cảnh tổng thể, phối cảnh góc công trình: ít nhất 02 bản vẽ phối cảnh tổng thể và 04 phối cảnh góc công trình.		A1	In màu
6	Phối cảnh nội thất không gian sảnh chính, phòng họp lớn, phòng họp giao ban, phòng họp trực tuyến, phòng làm việc Thường trực Đoàn ĐBQH và HĐND,...		A1	In màu
7	Minh họa giải pháp kỹ thuật (nếu có)		A1	In màu
8	Các hạng mục phụ trợ		A1	In màu
9	Ngoài ra tất cả các bản vẽ trên được in đóng thành bộ		A3	09 Bộ

**Lưu ý:**

- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng: Thể hiện rõ mối liên hệ dự án với không gian lân cận, đồng thời thể hiện các chỉ tiêu quy hoạch về mật độ xây dựng, khoảng lùi xây dựng, chiều cao công trình...

- Các mặt đứng: Thể hiện tất cả các mặt đứng của công trình.

- Phối cảnh tổng thể, phối cảnh góc công trình: ít nhất 02 bản vẽ phối cảnh tổng thể và 04 phối cảnh góc công trình.

- Các bản vẽ thiết kế kết cấu, kỹ thuật, công nghệ: Trong trường hợp phương án thiết kế kiến trúc đòi hỏi phải sử dụng đến các kết cấu đặc biệt (chiều dài, chiều cao, nhịp, ...), các vật liệu hoặc các giải pháp kỹ thuật đặc biệt thì hồ sơ dự thi phải có các bản vẽ mô tả phương án thiết kế kết cấu chính đối với các kết cấu đặc biệt; các hệ thống kỹ thuật hoặc công nghệ đặc biệt. Trường hợp không cung cấp được các bản vẽ đó thì phải cung cấp các tài liệu khác hoặc chỉ ra các công trình tương tự để chứng minh tính khả thi của giải pháp thiết kế kiến trúc đã đề xuất.

- Các bản vẽ hoặc sơ đồ để minh họa các nội dung: Dây chuyền công năng; sơ đồ tổ chức giao thông; thông gió; chiếu sáng; cách nhiệt.

Mỗi cá nhân hoặc tổ chức tham dự thi có thể nộp một hoặc không quá ba phương án thiết kế. Trường hợp nộp nhiều hơn một phương án thiết kế thì cần có phân tích về ưu, nhược điểm của từng phương án, đưa ra phương án chọn của đơn vị mình.

**c) Các yêu cầu khác:**

- Bản thuyết minh, tiêu đề, chú giải...trên bản vẽ sử dụng tiếng Việt, Font chữ Times New Roman;

- Các bản vẽ mặt đứng, phối cảnh yêu cầu thể hiện màu thực khi xây dựng công trình;

- Các bản vẽ, thuyết minh hoặc video ... được ghi vào USB hoặc đĩa CD hoặc DVD.

- Mỗi phương án dự thi phải nộp bản thuyết minh: 09 tập (khổ A4).

**V. HÌNH THỨC ĐẦU TƯ:** Đầu tư công từ nguồn ngân sách nhà nước.

### **VI. CÁC TÀI LIỆU:**

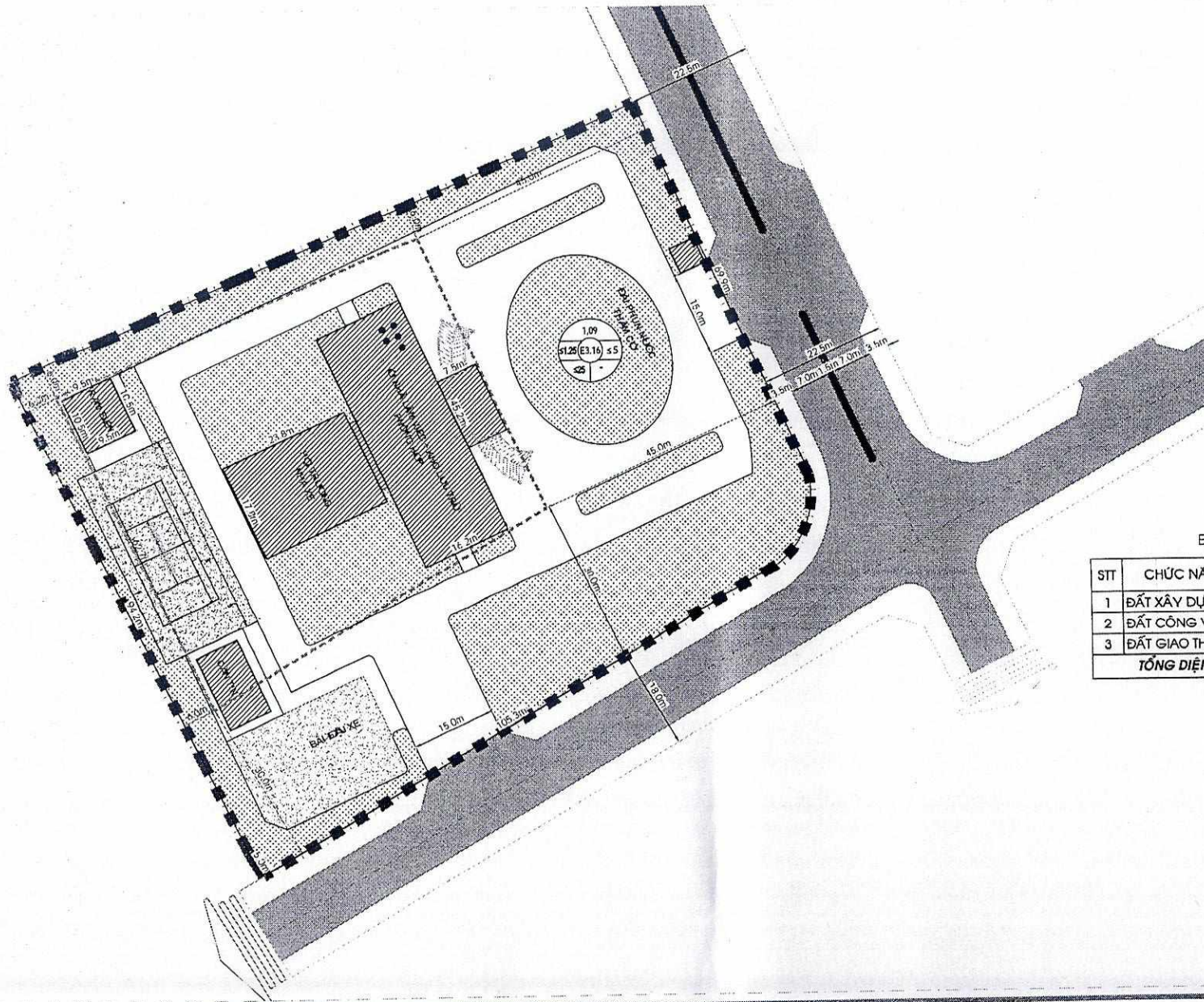
1. Bản đồ hiện trạng khu đất nghiên cứu.
2. Phạm vi và ranh giới nghiên cứu
3. Bản đồ quy hoạch chi tiết dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh Bình Định theo Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 UBND tỉnh.
4. Các ảnh và tài liệu tham khảo.
5. Các tài liệu khác, Ban tổ chức cuộc thi sẽ cung cấp.

**Sơ đồ vị trí Trụ sở làm việc**

**Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh**



NIÊU CHỈNH CỤC BỐ QUY HOẠCH CHI TIẾT TỶ LỆ 1/500  
 TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH- CHÍNH TRÒ TỈNH BÌNH NÔNG  
 BAN NỘI QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SƠ DUNG NƠI



KÝ HIỆU	
	PHẦN DIỆN TÍCH ĐƯỢC XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH
	SÂN ĐƯỜNG NỘI BỘ
	CÂY XANH CẢNH QUAN
	ĐƯỜNG GIAO THÔNG
	RANH GIỚI KHU ĐẤT QUY HOẠCH
	CHÉ GIỚI XÂY DỰNG
	TẦNG CAO XÂY DỰNG

DIỆN TÍCH LƯU LẠI	1.09	TỈ NƠI CHỈ
HỆ SỐ SDD	1.25 (E3.16) ≤ 5	TẦNG CAO XÂY DỰNG
MÀN NƠI XÂY DỰNG	25	DÂN SỐ DỰ ÁN

TỈ MẶT ĐƯỜNG	
	CHIỀU RỘNG VÍA HÈ
	BÁN KÍNH QUAY
	CHIỀU RỘNG LÒNG ĐƯỜNG

BẢNG CÂN BẰNG SƠ DUNG NƠI

STT	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (m <sup>2</sup> )	TỶ LỆ (%)
1	ĐẤT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH	1.480	13,49
2	ĐẤT CÔNG VIÊN CÂY XANH	5.337	48,62
3	ĐẤT GIAO THÔNG- HIKT	4.159	37,89
<b>TỔNG DIỆN TÍCH KHU ĐẤT</b>		<b>10.976</b>	<b>100,00</b>

Số: 72 /QĐ-VP

Bình Định, ngày 06 tháng 7 năm 2021

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc  
Công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội  
và Hội đồng nhân dân tỉnh**

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết về thi tuyển và tuyển chọn phương án thiết kế kiến trúc công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Hành chính – Chính trị tỉnh Bình Định;*

Căn cứ Quyết định số 3584/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, kế hoạch tổ chức thi tuyển, kinh phí thi tuyển phương án kiến trúc công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

Qua tiếp thu ý kiến góp ý của Sở Xây dựng về Quy chế thi tuyển phương án kiến trúc công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 2298/SXD-QHKT ngày 06/9/2021,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm Quyết định này Quy chế thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này làm căn cứ để tổ chức thi tuyển phương án thiết kế và triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà Nước.

**Điều 3.** Ban tổ chức thi tuyển thiết kế kiến trúc và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / *nh*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- LĐ Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Lưu: VT.

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHỤ TRÁCH**



*Thư*

**Lê Duy Thịnh**



**VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH**

**QUY CHẾ THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ  
KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH:  
TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA  
VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH  
Địa điểm: 104 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn.**

*(Ban hành theo Quyết định số 72 /QĐ-VP ngày 06/9/2021  
của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh)*

# Phần I

## GIỚI THIỆU CHUNG

### 1. Các căn cứ pháp lý cuộc thi:

Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội về việc ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Luật Kiến trúc số 40/2019/QH ngày 13/6/2019;

Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Thông tư 06/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động xây dựng;

Văn bản số 2428/UBND-KT ngày 04/5/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương điều chỉnh quy hoạch, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng mới Trụ sở làm việc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;

Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư năm 2021 (vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh);

Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh Bình Định;

Quyết định số 3584/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, kế hoạch tổ chức thi tuyển, kinh phí thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh,

### 2. Tổng quan về công trình:

Khu đất có diện tích 10.935m<sup>2</sup>, thuộc phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 20/7/2021.

Phạm vi và ranh giới khu đất:

- Phía Đông: đường Trần Phú;

- Phía Tây: giáp Bệnh viện Đa khoa tỉnh;
- Phía Nam: giáp đường Nguyễn Huệ;
- Phía Bắc: giáp Văn phòng UBND tỉnh.

**3. Chủ đầu tư - Đơn vị tổ chức cuộc thi:** Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

Địa chỉ: 104 Nguyễn Huệ - thành phố Quy Nhơn - tỉnh Bình Định.

Điện thoại: 0256.3822.978.

**4. Hình thức thi tuyển:** Thi tuyển rộng rãi, mời các tổ chức cá nhân có đủ năng lực chuyên môn phù hợp tham dự.

### **5. Mục đích thi tuyển:**

Nhằm chọn được phương án thiết kế kiến trúc, tổng mặt bằng tối ưu nhất, phù hợp với định hướng phát triển, hiện đại hoá của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh. Đáp ứng tối đa yêu cầu về thẩm mỹ, quy hoạch kiến trúc, cảnh quan, quy mô xây dựng, công năng sử dụng, mật độ xây dựng; Đáp ứng yêu cầu cải cách, đổi mới, hội nhập và phát triển, tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, đặc biệt là các trang thiết bị, cơ sở vật chất nhằm nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý nhà nước, thể hiện được ý nghĩa, tính chất của công trình; có tính khả thi cao.

## **Phần II**

### **QUY CHẾ THI TUYỂN**

#### **1. Đối tượng dự thi:**

##### **1.1. Đối tượng được phép dự thi:**

Các tổ chức, cá nhân có đăng ký hoạt động tư vấn thiết kế tại Việt Nam, có đầy đủ điều kiện năng lực, năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

- Trường hợp đối tượng dự thi là tổ chức:

+ Có giấy phép đăng ký kinh doanh với ngành nghề kinh doanh phù hợp.

- Trường hợp đối tượng dự thi là cá nhân:

+ Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

+ Có chứng chỉ hành nghề thiết kế kiến trúc.

- Đối với các tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia dự thi yêu cầu phải có phiên dịch riêng.

##### **1.2. Đối tượng không được phép dự thi:**

- Cá nhân hay tổ chức không đủ điều kiện hành nghề theo quy định của pháp luật Việt Nam;



- Thành viên trong Hội đồng thi tuyển;
- Thành viên của Ban tổ chức cuộc thi và Tổ giúp việc;
- Chuyên gia cố vấn của Ban tổ chức cuộc thi;
- Các cá nhân khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức cuộc thi.

### 1.3. Quy định về trường hợp liên danh:

- Các tổ chức, cá nhân dự thi có thể liên danh với tổ chức khác hội đủ điều kiện do Ban tổ chức cuộc thi đề ra như trên. Trong trường hợp này cần có một đơn vị chịu trách nhiệm chính. Mỗi đơn vị tư vấn chỉ được tham gia vào một liên danh, biên bản thỏa thuận liên danh được gửi đến Ban tổ chức cuộc thi. Mọi vấn đề về quyền, lợi ích và nghĩa vụ giữa các bên trong liên danh do các bên tự thỏa thuận, Ban tổ chức cuộc thi không chịu trách nhiệm.

- Các đơn vị dự thi có thể cộng tác với một chuyên gia hay một nhóm chuyên gia ngoài nước có uy tín, kinh nghiệm và năng lực để đảm bảo kết quả công việc. Trong trường hợp này đơn vị tư vấn không cần gửi biên bản thỏa thuận cho Ban tổ chức cuộc thi. Tên và lý lịch khoa học của các chuyên gia này phải được đơn vị dự thi nêu trong bảng danh sách các thành viên dự thi.

### 1.4. Số lượng đơn vị dự thi: Không hạn chế số lượng đơn vị dự thi.

## 2. Thủ tục dự thi và nhận tài liệu:

### 2.1. Thời gian đăng ký dự thi:

- Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia dự thi đăng ký dự thi kể từ ngày công bố cuộc thi đến trước 16 giờ 30 phút, ngày 06/10/2021 theo địa chỉ tại Mục 3 Phần I (*trong giờ hành chính của ngày làm việc*).

- Sau 16 giờ 30 phút, ngày 06/10/2021 Ban tổ chức sẽ chốt danh sách các tổ chức, cá nhân dự thi.

- Các tổ chức, cá nhân đã tham gia dự thi khi muốn thay đổi tư cách (thay đổi tên, thành lập liên danh mới ...), nội dung (sản phẩm) dự thi phải gửi lại Ban tổ chức cuộc thi trước thời hạn cuối cùng nộp bài dự thi.

### 2.2. Đăng ký dự thi:

- Khi tham gia dự thi, các tổ chức, cá nhân phải đăng ký dự thi trước 16 giờ 30 phút ngày 06/10/2021 (*trong giờ hành chính của ngày làm việc*) và nộp cho Ban tổ chức cuộc thi những giấy tờ sau:

+ Đơn đăng ký dự thi (mẫu đơn trong phần phụ lục, Mẫu số 1 đối với tổ chức, cá nhân dự thi độc lập và Mẫu số 2 đối với tổ chức dự thi liên danh);

+ Bản sao hợp lệ các giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của đơn vị, bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kiến trúc đối với tư cách cá nhân.

### 2.3. Tài liệu cung cấp cho các đơn vị đăng ký dự thi:

#### a) Các văn bản:

- Quy chế thi tuyển;

- Nhiệm vụ thiết kế kiến trúc;
  - Các văn bản khác có liên quan.
- b) Bản đồ và hồ sơ:

- Bản đồ vị trí khu đất.
- Các thông tin liên quan: ảnh hiện trạng khu đất xây dựng và khu vực các tuyến đường xung quanh.

c) Phương thức cung cấp tài liệu cho đơn vị dự thi: Các đơn vị dự thi có thể nhận tài liệu, hồ sơ yêu cầu thi tuyển theo một trong các hình thức sau:

- Tải trực tiếp trên website Sở Xây dựng tỉnh Bình Định (<https://sxd.binhdinh.gov.vn/>) hoặc website Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (<https://hdnd.binhdinh.gov.vn/>).

- Nhận trực tiếp từ Trụ sở Ban tổ chức cuộc thi.

### **3. Yêu cầu về sản phẩm dự thi:**

#### **3.1. Nguyên tắc chung:**

- Sản phẩm dự thi phải là tác phẩm chưa được công bố, chưa từng dự thi ở nơi khác. Không sao chép bất kỳ công trình nào;
- Không giới hạn các nội dung minh họa cho phương án dự thi;
- Ngôn ngữ sử dụng trong toàn bộ sản phẩm dự thi và các bản thuyết minh là Tiếng Việt, các ngôn ngữ khác không được sử dụng trong việc thể hiện trên bất kỳ bản vẽ thuyết minh nào;
- Đơn vị đo lường sử dụng trong sản phẩm dự thi bắt buộc phải theo hệ thống mét (meter);
- Bản vẽ thể hiện thu nhỏ trên khổ giấy A3 đóng thành tập và bản vẽ đúng tỷ lệ trên khổ giấy A1 với số lượng không hạn chế;
- Hình thức thể hiện: Các ký hiệu màu sắc theo quy ước của bản vẽ thiết kế kiến trúc;
- Mỗi đơn vị tham gia dự thi thể hiện ít nhất 01 phương án và tối đa 02 phương án dự thi.

3.2. Yêu cầu về khối lượng và chất lượng sản phẩm: Sản phẩm nộp đảm bảo nguyên tắc ẩn danh quy định tại Mục 4 Phần này, bao gồm: bản vẽ, thuyết minh, theo quy cách sau:

#### **a) Bản vẽ:**

Bản vẽ phương án được thể hiện trên khổ giấy A1 (theo chiều ngang), dán trên pano để thuận tiện cho việc treo trưng bày (01 bộ) và bản vẽ thể hiện tỷ lệ thu nhỏ trên khổ giấy A3 in màu đóng thành tập nộp cho Ban tổ chức thể hiện được các nội dung sau:

- Tỷ lệ 1/100 ÷ 1/200 (tùy theo thành phần bố cục bản vẽ, nhưng phải đảm bảo nhìn rõ, thể hiện đầy đủ ý tưởng kiến trúc và yêu cầu kỹ thuật) kèm theo một số chi tiết có tỷ lệ lớn hơn;

- Các bản vẽ phải thể hiện được những nội dung tối thiểu sau: Đề xuất ý tưởng kiến trúc, thể hiện đầy đủ các mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt và các góc phối cảnh công trình.

b) Thuyết minh:

Các đơn vị dự thi phải nộp bản thuyết minh phương án thiết kế đóng thành tập khổ A4, trong đó phải mô tả rõ ràng về định hướng thiết kế tổng quan, chi tiết các thành phần và ý nghĩa của phương án thiết kế, những đóng góp cho hệ thống không gian chung của khu vực đảm bảo các yếu tố hài hòa, thân thiện với môi trường và đáp ứng các yêu cầu thiết kế.

c) Thiết bị lưu trữ dữ liệu:

Toàn bộ bản vẽ định dạng \*.JPG hoặc PDF và thuyết minh phương án thiết kế định dạng \*.DOC, XLS hoặc PDF phải được lưu trữ trong USB.

d) Mô hình và phim minh họa:

Khuyến khích các đơn vị thực hiện làm mô hình và phim để minh họa.

### 3.3. Trường hợp loại trừ:

Ban tổ chức sẽ loại bỏ và không đưa ra Hội đồng thi tuyển xem xét những sản phẩm dự thi không đáp ứng những yêu cầu cơ bản của Quy chế thi tuyển, bao gồm các trường hợp sau:

- Của các đối tượng không được phép dự thi và không đảm bảo yêu cầu Quy chế thi theo quy định điểm 1.2 Mục 1 và điểm 3.2 Mục 3 Phần II Quy chế này;

- Của các tổ chức, cá nhân không thuộc danh sách dự thi đã đăng ký hợp lệ, theo quy định tại điểm 2.1 Mục 2 Phần II Quy chế này;

- Vi phạm nguyên tắc ẩn danh theo quy định tại Mục 4 Phần II Quy chế này khiến cho Hội đồng thi tuyển có thể nhận biết được đơn vị dự thi trong quá trình đánh giá phương án;

- Nộp thiếu số lượng và nội dung hồ sơ, nộp không đúng thời hạn và địa điểm theo quy định tại Mục 5 và 6 Phần II Quy chế này.

## 4. Nguyên tắc ẩn danh:

a) Đối với tổ chức, cá nhân dự thi: Hồ sơ dự thi hợp lệ là hồ sơ thực hiện đầy đủ các thành phần được ghi ở Mục 3 Phần II và làm đúng theo các quy định sau:

Hồ sơ dự thi bao gồm 02 túi hồ sơ riêng biệt do đơn vị dự thi tự niêm phong: Túi đựng sản phẩm dự thi và túi đựng thông tin đơn vị dự thi;

- Nội dung túi hồ sơ đựng sản phẩm dự thi bao gồm:

+ Toàn bộ sản phẩm dự thi bao gồm: Các bản vẽ A1, tập bản vẽ A3 và thuyết minh A4; Mô hình (nếu có) đều được đánh mã số do đơn vị tự chọn (không ghi tên

hoặc có bất kỳ dấu hiệu nhận dạng nào ngoại trừ mã số dự thi do đơn vị tự chọn); USB lưu trữ bản vẽ và thuyết minh và được đựng trong 01 túi hồ sơ;

+ Mã số gồm 2 chữ cái và 4 chữ số (ví dụ: AB1234), được ghi trong khung chữ nhật kích thước ngang 6cm, đứng 2cm ở góc trên bên phải của các bản vẽ khổ A1 và tờ bìa tập bản vẽ A3. Mã số này cũng được ghi trên tờ bìa của thuyết minh và trên một góc của mô hình;

+ Kèm theo mỗi bộ sản phẩm dự thi nói trên, các đơn vị dự thi phải nộp thêm 01 túi hồ sơ riêng đựng Thông tin đơn vị dự thi. Thông tin bên ngoài túi hồ sơ chỉ bao gồm dòng chữ “Thông tin đơn vị dự thi – Công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh” và Mã số dự thi tự chọn của đơn vị được ghi ở 1 góc trên phong bì.

- Nội dung túi hồ sơ đựng thông tin đơn vị dự thi bao gồm:

- + Tên đơn vị dự thi, địa chỉ liên lạc, số điện thoại, số fax, địa chỉ email;
- + Bản giới thiệu tóm lược quá trình hoạt động;
- + Văn bản hợp tác liên danh (nếu có);
- + Mã số tự chọn của đề án do đơn vị thực hiện.

b) Đối với Ban tổ chức:

Túi hồ sơ đựng Thông tin đơn vị dự thi sẽ do Ban tổ chức cuộc thi bảo quản và chỉ công bố khi Hội đồng thi tuyển hoàn tất việc nhận xét, đánh giá.

c) Quy định đối với Tổ kỹ thuật:

- Khi đơn vị dự thi nộp hồ sơ dự thi, Tổ kỹ thuật sẽ mở túi hồ sơ đựng sản phẩm dự thi để kiểm tra số lượng bản vẽ và các tài liệu khác. Biên bản nhận sản phẩm dự thi sẽ được ký giữa Tổ kỹ thuật và đại diện đơn vị dự thi.

### **5. Phương thức trình nộp sản phẩm:**

- Các hồ sơ dự thi được gửi đến Ban tổ chức bằng hình thức nộp trực tiếp. Hồ sơ dự thi nộp chậm nhất là 16 giờ 30 phút ngày 15/10/2021 tại Trụ sở đơn vị tổ chức cuộc thi theo địa chỉ quy định tại Mục 3 Phần I Quy chế này.

- Số lượng và quy cách hồ sơ dự thi gồm 02 túi hồ sơ:

Túi đựng sản phẩm dự thi:

- + 01 bộ bản vẽ khổ A1;
- + 01 bộ bản vẽ khổ A3;
- + 10 bộ thuyết minh phương án khổ A4;
- + 01 USB (lưu toàn bộ nội dung thuyết minh và bản vẽ);
- + Mô hình (nếu có).

Túi đựng thông tin đơn vị dự thi: 01 bộ hồ sơ theo quy định cụ thể ở Mục 4 Phần II Quy chế này.

- Ban tổ chức cuộc thi sẽ thực hiện việc lập biên bản bàn giao sản phẩm nêu

rõ: thời gian nộp sản phẩm, số lượng, thành phần sản phẩm, tính ẩn danh, tình trạng sản phẩm. Đại diện Tổ thư ký và người đại diện nộp sản phẩm cùng ký vào biên bản. Biên lai nộp sản phẩm được giao cho nhân viên tiếp nhận;

- Biên bản bàn giao sản phẩm dự thi được sao thành 03 bản: 01 bản gửi cho người đại diện nộp sản phẩm, 01 bản gửi cho Tổ kỹ thuật và 01 bản Ban tổ chức lưu;

- Các đơn vị dự thi cần quan tâm đến việc bảo quản an toàn sản phẩm và tôn trọng nguyên tắc ẩn danh khi chuyển sản phẩm đến cho ban tổ chức cuộc thi.

#### 6. Lịch trình dự kiến cuộc thi:

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm
1	Thông báo, đăng ký dự thi, gửi giấy mời và tài liệu liên quan đến cuộc thi	Bắt đầu từ ngày 06/9/2021 đến trước 16h30 ngày - 06/10/2021 ( <i>trong giờ hành chính của ngày làm việc</i> )	Đăng tin công bố về cuộc thi: Phương tiện thông tin đại chúng Báo Bình Định, Báo Đấu thầu, Sở Xây dựng tỉnh Bình Định, Hội Kiến trúc sư tỉnh Bình Định, Trang Web Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định, Cổng thông tin điện tử tỉnh. Trụ sở Ban tổ chức cuộc thi.
2	Thời hạn nhận sản phẩm dự thi	Kết thúc trước 16h30 ngày 15/10/2021 ( <i>trong giờ hành chính của ngày làm việc</i> )	Tại trụ sở đơn vị tổ chức cuộc thi
3	Thời gian công bố giải thưởng	Dự kiến tháng 11/2021	Tại trụ sở đơn vị tổ chức cuộc thi

### Phần III

#### CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

a) Trên cơ sở danh sách đánh giá, xếp hạng của Hội đồng thi tuyển Ban tổ chức sẽ lựa chọn và trao giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có sản phẩm dự thi tốt, hài hòa và phù hợp với mục đích, yêu cầu của Chủ đầu tư.

Cơ cấu giải thưởng bao gồm:

- 01 Giải Nhất: được trao Giấy chứng nhận của Ban tổ chức cuộc thi và tiền thưởng 120 triệu đồng;

- 01 Giải Nhì: được trao Giấy chứng nhận của Ban tổ chức cuộc thi và tiền thưởng 80 triệu đồng;

- 01 Giải Ba: được trao Giấy chứng nhận của Ban tổ chức cuộc thi và tiền thưởng 50 triệu đồng;
- 02 Giải cho đội vào top 5: được trao Giấy chứng nhận của Ban tổ chức cuộc thi và tiền thưởng 20 triệu đồng/giải;
- b) Giá trị giải thưởng trên đã bao gồm các loại thuế theo quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

#### **Phần IV**

### **QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA THI TUYỂN PHƯƠNG ÁN KIẾN TRÚC**

#### **1. Quyền lợi đối với các đơn vị dự thi:**

Đơn vị có phương án được giải sẽ được Chủ đầu tư ưu tiên mời thương thảo hợp đồng để thực hiện bước thiết kế xây dựng công trình khi có đủ điều kiện năng lực, trên cơ sở đề xuất tài chính hợp lý, đề xuất nhân sự thực hiện khả thi đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

#### **2. Trách nhiệm của đơn vị dự thi:**

- Tuân thủ các quy định tại quy chế thi tuyển, cụ thể:
  - + Phương án dự thi là sản phẩm của đơn vị / tổ chức đăng ký dự thi;
  - + Phương án dự thi không phải là đối tượng tranh chấp quyền sở hữu trí tuệ tại bất kỳ thời điểm nào trước, trong và sau khi tham gia cuộc thi này;
  - + Phương án dự thi chưa được sử dụng hoặc xuất hiện trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng nào ở trong nước và nước ngoài;
  - + Không được sử dụng Phương án đã đoạt giải tại cuộc thi lần này vào bất kỳ ấn phẩm truyền thông hoặc cuộc thi nào có tính chất tương tự nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của chủ đầu tư;
  - + Trong thời gian diễn ra cuộc thi, đối tượng nộp phương án dự thi không được sử dụng phương án tham gia cuộc thi này để tham dự bất kỳ cuộc thi nào khác;
  - + Sản phẩm dự thi sẽ không trả lại cho các cá nhân, tổ chức tư vấn dự thi.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về bản quyền và quyền tác giả của những tác phẩm dự thi;
- Hoàn thiện phương án trên cơ sở góp ý của Hội đồng thi tuyển trong trường hợp được lựa chọn là đơn vị lập dự án.

Trong thời gian thi, nếu có những thông tin bổ sung, sửa đổi liên quan, Ban tổ chức cuộc thi và tổ chức tư vấn sẽ tiến hành trao đổi, cung cấp thông tin cụ thể và sẽ được thông báo cho tất cả các đơn vị dự thi./.

**Phụ lục 01**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI**

**Thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.**

Kính gửi: Ban Tổ chức cuộc thi

Tổ chức/cá nhân đăng ký dự thi:

Địa chỉ:

Email:

Điện thoại:

Fax:

Người đại diện:

Chức vụ:

Chúng tôi/Tôi nhận thông tin về cuộc thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh trên các phương tiện thông tin truyền thông.

Xét thấy có đủ uy tín và năng lực, chúng tôi/tôi đăng ký tham gia thi tuyển. Chúng tôi/tôi cam kết tuân thủ các quy định của cuộc thi.

....., ngày.....tháng.....năm 2021

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ DỰ THI**

*(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên, đóng dấu)*

***Kèm theo bản đăng ký dự thi này có các giấy tờ sau:***

*- Giấy tờ chứng minh về quyền hành nghề và giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của Tổ chức/cá nhân.*

**Phụ lục 02**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI**

**Thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.**

Kính gửi: Ban Tổ chức cuộc thi

Liên danh đăng ký dự thi:

Đại diện Liên danh:

Địa chỉ:

Email:

Điện thoại:

Fax:

Người đại diện:

Chức vụ:

Chúng tôi nhận thông tin về cuộc thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc công trình: Trụ sở làm việc của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh trên các phương tiện thông tin truyền thông.

Xét thấy có đủ uy tín và năng lực, chúng tôi đăng ký tham gia thi tuyển. Chúng tôi cam kết tuân thủ các quy định của cuộc thi.

....., ngày.....tháng.....năm 2021

**ĐẠI DIỆN LIÊN DANH ĐĂNG KÝ DỰ THI**

*(Ghi rõ tên, chức danh, ký tên, đóng dấu)*

***Kèm theo bản đăng ký dự thi này có các giấy tờ sau:***

- *Giấy tờ chứng minh về quyền hành nghề và giấy tờ chứng minh tư cách pháp nhân của đơn vị.*
- *Văn bản hợp tác liên danh.*